

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Bản án số: 69/2021/HS-ST
Ngày 10/9/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cà Mạnh Hải.

Ông Lường Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Ái, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Phá Sớ D (tên gọi khác: không), sinh năm 1954, tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản H, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: Không học; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phá Chứ S (đã chết) và bà Vừ Thị C (đã chết); vợ là Giàng Thị K, sinh năm 1962 và có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ 15 giờ ngày 25/5/2021 đến ngày 15 giờ 03/6/2021. Sau đó áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến ngày 25/8/2021 bị bắt tạm giam cho đến nay. Có mặt.

Người phiên dịch: Tráng A T, sinh năm 2000. Trú tại tổ 4, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 24/5/2021, Phá Sớ D đi bộ từ nhà ở Bản H, xã X đến xã M, huyện T, tỉnh Sơn La để tìm mua hạt ngô giống nhưng không mua được nên D quay về. Khi đến khu vực cuối Bản N, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La, D gặp một người đàn ông dân tộc Thái, khoảng 30 tuổi, qua trao đổi D mua được 01 túi

nilon màu hồng bên trong có 20 viên ma túy tổng hợp với giá 150.000đ. Sau khi mua được ma túy xong, D đi về nhà và lấy 01 viên ma túy tổng hợp ra để sử dụng. Đến 09 giờ ngày 25/5/2021, D lấy số ma túy còn lại cất vào túi áo ngực trái sang xã M, huyện T để đi chơi, đang đi trên đường thì bị tổ công tác công an xã X phát hiện, bắt quả tang thu giữ một túi nilon màu hồng bên trong có 19 viên nén trong đó có 16 viên nén màu hồng và 03 viên nén màu xanh (nghĩ là Methamphetamine).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy ngày 25/5/2021 xác định: 16 viên nén màu hồng có khối lượng 1,54 gam, trích mẫu giám định 0,17 gam và 03 viên nén màu xanh có khối lượng 0,29 gam gửi toàn bộ đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 550/GĐ-PC09 ngày 02/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Phá Số D là ma túy loại Methamphetamine; không tìm thấy chất ma túy trong mẫu viên nén màu xanh, không hoàn lại đối tượng giám định. Khối lượng vật chứng thu giữ của Phá Số D là 1,54 gam viên nén màu hồng; 0,29 gam viên nén màu xanh. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ;

Cáo trạng số: 51/CT-VKSĐBD ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên truy tố Phá Số D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phá Số D từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 1,37 gam Methamphetamine còn lại sau giám định.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;
- Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Phá Số D thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 25/5/2021; Biên bản cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ của bị cáo gồm 1,54 gam viên nén màu hồng và 0,29

gam viên nén màu xanh; kết luận giám định số 550/GĐ-PC09 ngày 02/6/2021 xác định viên nén màu hồng là ma túy loại Methamphetamine, viên nén màu xanh không có chất ma túy và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định:

Bị cáo Phá Số D là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ hành vi mua ma túy tàng trữ sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vào ngày 24/5/2021 bị cáo vẫn cố ý đi mua 20 viên ma túy về sử dụng. Số ma túy này bị cáo đã sử dụng 01 viên còn 19 viên chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Mặc dù qua giám định xác định trong 19 viên nén có 03 viên nén màu xanh có khối lượng 0,29 gam không chứa chất ma túy nhưng bản thân bị cáo D luôn xác định toàn bộ số viên nén màu hồng và màu xanh mua được là ma túy để sử dụng dần. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với toàn bộ khối lượng các viên nén mua về tàng trữ sử dụng cụ thể là 16 viên nén màu hồng khối lượng 1,54 gam là ma túy loại Methamphetamine và 03 viên nén màu xanh có khối lượng là 0,29 gam không có chất ma túy. Hành vi đó của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố. Điều luật quy định.

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR- có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”...

[2]. Xét tính chất hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo Phá Số D thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất ổn định trật tự xã hội. Bản thân chưa tiền án, tiền sự, sinh sống tại vùng sâu, vùng xa nhưng bị cáo không thoát khỏi cám dỗ của chất gây nghiện, cố tình sử dụng nên mới dẫn đến nghiện chất ma túy, từ nghiện chất ma túy mua tàng trữ sử dụng nên phạm tội như ngày hôm nay. Do đó, bị cáo sẽ chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Khi bị phát hiện, bắt giữ cho đến phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về hình phạt

Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã từng bị tạm giữ sau đó được tại ngoại rồi lại bị bắt tạm giam lại. Do đó, khi áp dụng dùng phạt tù có

thời hạn cần khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/5/2021 đến ngày 03/6/2021 là 09 ngày, thời hạn hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam lại (ngày 25/8/2021).

Hình phạt bổ sung: Theo quy định của pháp luật bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo sinh sống tại khu vực kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, phụ thuộc vào nông nghiệp có thu nhập thấp; bị cáo nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Về vật chứng vụ án:

Số Methamphetamine còn lại sau giám định là 1,37 gam là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành. Do đó, cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

5] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí: bị cáo là dân tộc thiểu số, đang cư trú tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7]. Các vấn đề khác trong vụ án: Đối với người đàn ông dân tộc Thái, khoảng 30 tuổi, bị cáo D khai là đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể nên không đủ thông tin để điều tra, xác minh làm rõ. Do vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý trong vụ án. Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Phá Số D (tên gọi khác: không) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Phá Số D 02 năm tù. Khấu trừ cho bị cáo 09 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 01 năm 11 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2021.

3. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 1,37 gam

Methamphetamine (đã trừ giám định). Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 14 giờ 0 phút ngày 18/8/2021 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ.

4. Căn cứ Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phá Số D.

5. Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Phá Số D được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10/9/2021).

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Đ;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện Đ;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CC.THADS huyện Đ;
- Lưu: Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nga